

Kết quả tuyển sinh Quận 9 khoá 5 (thi tháng 12 năm 2011)

Thứ năm, 09 Tháng 2 2012 11:24

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã công bố kết quả thi tuyển sinh khoá 5, liên kết với Trường Bồi dưỡng Giáo dục Quận 9 với 86 thí sinh trúng tuyển. Các thí sinh có thể xem kết quả tại Trường Bồi dưỡng Giáo dục Quận 9 hoặc tại trang web này.

Đề nghị các thí sinh trúng tuyển nhanh chóng làm thủ tục nhập học để kịp học vào ngày 12/02/2012 ([xem lịch học](#)).

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn	Toán	Anh	Tổng điểm	KQ
1	TH 201	Phạm Thị Lan Anh	29/08/1987	TP.HCM	8.0	6.5	5.0	19.5	Đậu
2	TH 202	Trần Hoài Bảo	28/10/1989	Bình Dương	8.0	6.5	5.0	19.5	Đậu
3	TH 203	Trần Vũ Lan Biên	19/12/1975	TP.HCM	6.0	5.0	5.0	16	Đậu
4	TH 204	Nguyễn Thị Thanh Bình	18/02/1988	TP.HCM	7.0	8.0	4.5	19.5	Đậu
5	TH 207	Phạm Thị Thanh Danh	02/10/1990	TP.HCM	6.0	4.5	4.0	14.5	Đậu
6	TH 208	Nguyễn Hồng Đào	27/12/1990	TP.HCM	6.0	5.5	4.5	16	Đậu
7	TH 209	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	30/12/1993	TP.HCM	7.0	6.0	4.5	17.5	Đậu
8	TH 210	Nguyễn Tiến Dũng	21/11/1965	TP.HCM	7.0	3.5	5.5	16	Đậu
9	TH 211	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	02/04/1984	TP.HCM	7.0	3.5	4.5	15	Đậu
10	TH 212	Võ Thị Thành Hoa	20/08/1987	Bình Định	7.0	7.0	4.5	18.5	Đậu
11	TH 214	Phạm Thị Diễm Hương	24/10/1993	Hà Tĩnh	7.0	4.0	4.0	15	Đậu
12	TH 215	Nguyễn Thị Kim Hương	13/01/1985	TP.HCM	7.0	6.5	3.5	17	Đậu
13	TH 216	Tô Thị Bích Huyền	18/10/1987	TP.HCM	7.0	5.5	4.5	17	Đậu
14	TH 217	Phan Huỳnh Mỹ Lan	15/12/1992	TP.HCM	8.0	8.0	5.0	21	Đậu

Kết quả tuyển sinh Quận 9 khoá 5 (thi tháng 12 năm 2011)

Thứ năm, 09 Tháng 2 2012 11:24

15	TH 218	Nguyễn Thị Mỹ Linh	21/11/1993	TP.HCM	7.0	5.5	4.0	16.5	Đậu
16	TH 219	Ngô Thị Cẩm Linh	04/05/1989	Trà Vinh	8.0	7.0	4.5	19.5	Đậu
17	TH 220	Lê Thị Trúc Linh	14/11/1992	TP.HCM	7.0	8.0	5.0	20	Đậu
18	TH 223	Nguyễn Hoàng Thảo Ly	27/08/1989	TP.HCM	8.0	6.5	4.0	18.5	Đậu
19	TH 224	Phạm Thị Trúc Ly	10/10/1992	TP.HCM	8.0	8.5	3.5	20	Đậu
20	TH 225	Trần Nguyễn Kim Mai	01/08/1993	TP.HCM	5.0	6.5	3.0	14.5	Đậu
21	TH 226	Nguyễn Thị Ngọc Mẫn	16/07/1993	TP.HCM	7.0	7.5	6.5	21	Đậu
22	TH 227	Bùi Thị Hồng Minh	06/03/1990	TP.HCM	8.0	8.0	4.5	20.5	Đậu
23	TH 228	Bùi Thị Thanh Nga	01/11/1986	TP.HCM	6.0	5.0	4.5	15.5	Đậu
24	TH 229	Nguyễn Thị Nga	08/08/1992	Hà Tĩnh	7.0	5.0	4.5	16.5	Đậu
25	TH 231	Đặng Thị Kim Ngân	07/06/1990	An Giang	7.0	7.0	4.0	18	Đậu
26	TH 232	Nguyễn Thị Kim Ngân	20/04/1980	TP.HCM	7.0	5.5	4.0	16.5	Đậu
27	TH 235	Phạm Thị Nhung	20/02/1993	Bình Phước	7.0	8.0	4.5	19.5	Đậu
28	TH 236	Cao Thị Hồng Nhung	29/08/1988	TP.HCM	7.0	5.5	5.0	17.5	Đậu
29	TH 238	Phan Tú Oanh	10/11/1978	TP.HCM	6.5	6.0	4.0	16.5	Đậu
30	TH 239	Nguyễn Kim Phụng	28/04/1988	TP.HCM	6.0	5.5	4.0	15.5	Đậu
31	TH 240	Phan Tử Trúc Phương	05/01/1993	TP.HCM	7.0	7.0	4.5	18.5	Đậu
32	TH 242	Vũ Thị Quyên	15/11/1985	Hải Dương	7.0	5.5	5.0	17.5	Đậu
33	TH 243	Nguyễn Thị Sen	09/07/1984	TP.HCM	7.0	7.5	5.5	20	Đậu
34	TH 244	Nguyễn	09/10/198	Đồng Nai	7.0	3.5	3.5	14	Đậu

Kết quả tuyển sinh Quận 9 khoá 5 (thi tháng 12 năm 2011)

Thứ năm, 09 Tháng 2 2012 11:24

		Quỳnh Sương	2						
35	TH 245	Trần Thị Thanh Tâm	15/09/199 0	TP.HCM	7.0	5.0	4.0	16	Đậu
36	TH 246	Trần Thị Tâm	14/04/198 7	Nghệ An	8.0	4.5	4.0	16.5	Đậu
37	TH 249	Đỗ Thiện Thanh	05/01/198 9	TP.HCM	5.0	5.5	4.5	15	Đậu
38	TH 250	Nguyễn Thị Thanh Thảo	18/09/198 1	TP.HCM	7.0	8.0	4.5	19.5	Đậu
39	TH 252	Lê Thị Thêm	10/09/199 0	Thanh Hóa	6.5	6.0	3.5	16	Đậu
40	TH 253	Nguyễn Minh Thi	29/11/199 3	TP.HCM	6.0	5.0	3.5	14.5	Đậu
41	TH 254	Nguyễn Ngọc Thi	05/01/198 0	TP.HCM	8.0	5.5	5.5	19	Đậu
42	TH 255	Lê Thị Thiện	02/09/198 6	Thanh Hóa	8.0	3.0	5.0	16	Đậu
43	TH 256	Đào Thị Kim Thoa	18/02/199 3	TP.HCM	6.0	5.5	4.0	15.5	Đậu
44	TH 257	Phạm Thị Thu	10/10/199 0	Nghệ An	7.0	4.5	4.5	16	Đậu
45	TH 258	Lê Khương Minh Thư	11/04/198 7	TP.HCM	8.0	5.5	4.5	18	Đậu
46	TH 260	Đặng Thị Thanh Thuận	22/06/199 1	TP.HCM	7.0	6.5	5.0	18.5	Đậu
47	TH 261	Phạm Thị Minh Thùy	31/08/199 3	TP.HCM	6.0	6.0	5.0	17	Đậu
48	TH 262	Trần Thị Thủy	16/07/198 8	TP.HCM	7.0	5.5	4.5	17	Đậu
49	TH 263	Trần Thị Thu Thủy	22/11/199 3	TP.HCM	6.0	8.5	4.5	19	Đậu
50	TH 264	Trần Thị Thủy Tiên	19/11/199 2	TP.HCM	6.0	8.5	5.0	19.5	Đậu
51	TH 265	Nguyễn Thị Ngọc Trang	03/03/199 3	TP.HCM	8.0	7.5	5.5	21	Đậu
52	TH 266	Mai Anh Cát Trang	14/03/199 3	TP.HCM	8.0	6.5	5.0	19.5	Đậu
53	TH 268	Phạm Thị Thùy Trang	13/07/199 3	TP.HCM	8.0	7.0	5.0	20	Đậu
54	TH 269	Tôn Nữ	23/03/198	TP.HCM	6.0	5.0	5.0	16	Đậu

Kết quả tuyển sinh Quận 9 khoá 5 (thi tháng 12 năm 2011)

Thứ năm, 09 Tháng 2 2012 11:24

		Thị Trinh	1						
55	TH 270	Nguyễn Thị Thanh Trúc	30/04/1985	TP.HCM	8.0	6.5	4.5	19	Đậu
56	TH 271	Trương Võ Thanh Trúc	11/08/1993	TP.HCM	5.0	7.0	4.5	16.5	Đậu
57	TH 272	Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	26/06/1986	TP.HCM	7.0	6.5	5.5	19	Đậu
58	TH 274	Nguyễn Thị Kim Tuyền	08/03/1981	Son La	7.0	5.0	4.5	16.5	Đậu
59	TH 275	Bùi Thị Bích Tuyền	01/10/1985	Gia Lai	7.0	4.0	4.5	15.5	Đậu
60	TH 277	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	28/11/1990	TP.HCM	7.0	6.0	4.5	17.5	Đậu
61	TH 278	Nguyễn Thị Thu Tuyết	27/05/1976	Ninh Bình	7.0	4.0	4.0	15	Đậu
62	TH 280	Nguyễn Thị Thanh Xuân	01/05/1987	Long An	6.5	5.5	5.0	17	Đậu
63	TH 281	Nguyễn Hoàng Thiên Ý	13/10/1993	TP.HCM	8.0	7.5	6.0	21.5	Đậu
64	TH 282	Phạm Ngọc Hoàng Yến	22/11/1987	TP.HCM	6.0	4.5	4.0	14.5	Đậu
65	TH 284	Lê Ngọc Đông	19/06/1992	TP.HCM	6.5	5.5	4.5	16.5	Đậu
66	TH 285	Lê Văn Đức	12/09/1989	Nghệ An	6.5	5.0	5.0	16.5	Đậu
67	TH 287	Phạm Thị Duyên	24/03/1987	Thái Bình	8.0	6.0	3.5	17.5	Đậu
68	TH 288	Nguyễn Thị Thanh Hiền	23/04/1986	TP.HCM	7.0	5.5	4.0	16.5	Đậu
69	TH 289	Huỳnh Thị Hiếu	04/04/1987	Gia Lai	6.0	3.5	4.5	14	Đậu
70	TH 291	Diệp Xuân Huệ	25/10/1982	TP.HCM	6.5	5.0	4.0	15.5	Đậu
71	TH 292	Huỳnh Thuận	12/09/1987	TP.HCM	7.0	7.0	4.0	18	Đậu

Kết quả tuyển sinh Quận 9 khoá 5 (thi tháng 12 năm 2011)

Thứ năm, 09 Tháng 2 2012 11:24

		Liên							
72	TH 294	Lê Thị Loan	04/08/1991	TP.HCM	8.0	6.5	6.0	20.5	Đậu
73	TH 295	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	30/05/1978	Hà Tĩnh	8.0	4.0	4.0	16	Đậu
74	TH 296	Nguyễn Thanh Phong	28/09/1989	TP.HCM	7.0	7.5	4.5	19	Đậu
75	TH 299	Lê Thị Tình	23/03/1985	Thanh Hóa	8.0	4.0	4.5	16.5	Đậu
76	TH 300	Nguyễn Văn Tuấn	15/08/1987	Sơn La	7.0	4.0	3.5	14.5	Đậu
77	TH 301	Lê Thị Ngọc Tuyền	13/05/1990	TP.HCM	8.0	8.0	4.0	20	Đậu
78	TH 303	Bùi Phụng Diễm Thúy	28/08/1982	TP.HCM	6.0	5.5	5.0	16.5	Đậu
79	TH 304	Hoàng Anh Thơ	13/06/1988	TP.HCM	6.0	4.0	4.0	14	Đậu
80	TH 305	Nguyễn Hoàng Lâm	12/02/1987	Đồng Nai	7.0	3.5	4.0	14.5	Đậu
81	TH 306	Trần Nguyên Thúy Lam	10/01/1990	TP.HCM	8.0	7.0	5.0	20	Đậu
82	TH 307	Đoàn Thị Hận	16/02/1990	TP.HCM	5.5	6.0	5.0	16.5	Đậu
83	TH 308	Võ Thanh Tâm	28/07/1988	Quảng Nam	7.0	6.0	4.0	17	Đậu
84	TH 309	Lê Thị Trang	29/06/1992	Thanh Hóa	6.5	4.5	5.0	16	Đậu
85	TH 310	Ngô Thị Kim Yến	09/07/1993	Phú Yên	6.5	5.0	2.5	14	Đậu
86	TH 315	Nguyễn Trọng Minh Khanh	09/11/1986	Bình Thuận	6.0	4.5	4.5	15	Đậu
87	TH 206	Ngô Thị Hà Dang	24/03/1982	Ninh Bình	6.0	0.5	4.5	11	K. đậu
88	TH 213	Đặng Thị Khánh Hòa	20/06/1989	Quảng Bình	5.5	3.5	4.5	13.5	K. đậu
89	TH 221	Huỳnh Ngọc Lợi	20/07/1979	TP.HCM	7.0	3.0	3.5	13.5	K. đậu
90	TH 234	Nguyễn	28/08/199	BR-VT	6.0	2.5	2.0	10.5	K. đậu

Kết quả tuyển sinh Quận 9 khoá 5 (thi tháng 12 năm 2011)

Thứ năm, 09 Tháng 2 2012 11:24

		Thị Ngọc Nhi	2						
91	TH 247	Trần Thị Thắm	22/11/198 6	Đắk Lắk	6.5	1.0	4.5	12	K. đậu
92	TH 248	Lê Thị Thanh	17/03/199 3	Hà Tĩnh	5.0	2.0	5.5	12.5	K. đậu
93	TH 283	Nguyễn Thị Bạch Cúc	03/08/199 1	TP.HCM	5.0	5.0	3.0	13	K. đậu
94	TH 286	Nguyễn Thị Dung	04/07/199 0	Nam Định	5.0	2.5	4.0	11.5	K. đậu
95	TH 297	Lâm Đặng Trúc Phương	08/12/197 2	Sóc Trăng	6.0	4.0	3.0	13	K. đậu
96	TH 298	Bùi Thị Thương	18/11/198 7	Hà Nam	7.0	3.5	3.0	13.5	K. đậu
97	TH 311	Hồ Thị Thu Minh	29/03/197 9	Đồng Tháp	4.0	1.0	3.0	8	K. đậu
98	TH 312	Trần Thị Sáng	23/08/199 0	Nghệ An	5.0	3.0	3.5	11.5	K. đậu
99	TH 313	Huỳnh Trọng Nghĩa	1990	TP.HCM	7.0	0.5	4.0	11.5	K. đậu
100	TH 314	Nguyễn Hoàng Đông	08/03/198 8	Hậu Giang	6.0	0.5	4.0	10.5	K. đậu